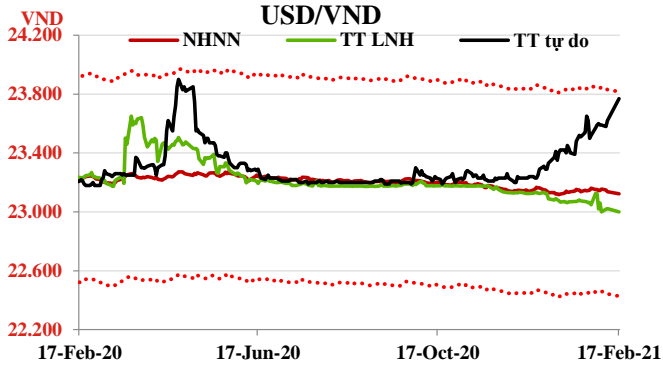


Tin trong nước ngày 17/02

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 17/02, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.122 VND/USD, tiếp tục giảm mạnh 15 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua kỳ hạn 6 tháng được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.125 VND/USD, tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.766 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 23.000 VND/USD, giảm 18 đồng so với phiên 09/02. Tỷ giá trên thị trường tự do tăng mạnh 130 đồng ở chiều mua vào và 150 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.700 - 23.770 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 17/02, lãi suất chào bình quân LNH VND giảm 0,03 – 0,37 đpt ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,03 đpt ở kỳ hạn 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 2,23%; 1W 2,35%; 2W 2,35% và 1M 2,33%. Lãi suất chào bình quân LNH USD không thay đổi ở các kỳ hạn ON và 2W trong khi giảm nhẹ 0,01 đpt ở kỳ hạn 1W, tăng 0,02 đpt ở kỳ hạn 1M, giao dịch tại: ON 0,15%; 1W 0,20%; 2W 0,28%, 1M 0,39%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp giữ nguyên ở kỳ hạn 3Y, giảm nhẹ ở kỳ hạn 15Y trong khi tăng ở các kỳ hạn còn lại, cụ thể: 3Y 0,72%; 5Y 1,05%; 7Y 1,33%; 10Y 2,24%; 15Y 2,43%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên 17/02, NHNN chào thầu 5.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố, với kỳ hạn giảm xuống còn 07 ngày, lãi suất giữ nguyên ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, trong ngày có 4.850,4 tỷ đồng đảo hạn. Như vậy, NHNN hút ròng 4.850,4 tỷ đồng từ thị trường trong phiên hôm qua, đưa khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố giảm xuống mức 30.307,5 tỷ đồng.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 17/02, KBNN huy động thành công 2.800/6.000 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 47%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm huy động được 1.500/2.500 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm huy động được 1.300/2.500 tỷ đồng, kỳ hạn 20 năm và 30 năm đấu thầu thất bại. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10 năm giữ nguyên tại 2,17%/năm; kỳ hạn 15 năm tại 2,40%/năm (+0,02%).
- Thị trường chứng khoán:** Ngày 17/02, phiên giao dịch đầu năm mới Tân Sửu 2021, thị trường chứng khoán diễn biến tích cực khi ghi nhận nhiều cổ phiếu lớn bứt phá, trong đó, các cổ phiếu ngành dầu khí đồng loạt tăng giá mạnh. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 40,85 điểm (+3,66%) lên 1.155,78 điểm; HNX-Index tăng 5,67 điểm (+2,52%) lên 230,57 điểm; UPCoM-Index tăng 1,93 điểm (+2,61%) lên 75,74 điểm. Thanh khoản trên thị trường duy trì ở mức khá cao với tổng trị giá giao dịch đạt gần 16.100 tỷ đồng. Khối ngoại mua ròng mạnh gần 703 tỷ đồng trên cả 3 sàn.
- Theo thông báo của NHNN,** trên thị trường mở, NHNN vẫn duy trì phương thức mua ngoại tệ (USD) kỳ hạn như áp dụng từ đầu năm 2021 đến nay với kỳ hạn 6 tháng có huỷ ngang, giá mua 23.125 VND/USD, thay cho phương thức giao mua ngay trước đó. Tuy nhiên, nhà điều hành sẽ chuyển sang tần suất thực hiện mua chỉ 01 lần trong tuần, ấn định vào thứ Tư hàng tuần.



Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.23	-0.37	0.15	0.00	3Y	0.72	0.00
1W	2.35	-0.25	0.20	-0.01	5Y	1.05	0.02
2W	2.35	-0.03	0.28	0.00	7Y	1.33	0.01
1M	2.33	0.03	0.39	0.02	10Y	2.24	0.01
2M	2.10	-0.18	0.51	0.04	15Y	2.43	-0.002
3M	2.10	-0.18	0.83	0.08			
6M	2.68	0.08	1.05	0.11			
9M	3.14	0.14	1.26	0.11			
1Y	3.58	0.10	1.36	0.13			

Nguồn: Reuters

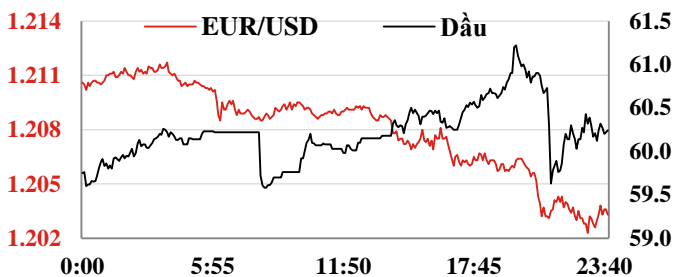
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
17-02-21	1	7	2.50	5,000	-	4,850.4	- 4,850.4	30,307.5
09-02-21	1	14	2.50	20,000	14,629.3	15,568.1	- 938.8	35,157.9
08-02-21	1	14	2.50	12,000	12,000.0	-	12,000.0	36,096.7

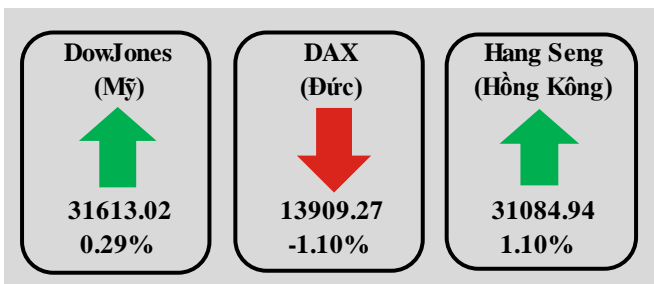
Thị trường TPCP sơ cấp

TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	đơn vị: tỷ đồng			
			KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	17-Feb-21	10	2500	1500	2.17%	0.00%
MOF	17-Feb-21	15	2500	1300	2.40%	0.02%
MOF	17-Feb-21	20	500	0	0.00%	0.00%
MOF	17-Feb-21	30	500	0	0.00%	0.00%
Tổng			6000	2800		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1155.78	230.57	75.74
%/ngày	3.66%	2.52%	2.61%
%31/12/2020	4.70%	13.5%	1.7%
KLGD (tr.d.vị)	568.03	86.29	45.2
GTGD (tỷ đ)	13898.57	1492.06	663.56
NĐINN mua (tỷ đ)	1726.66	10.57	0.22
NĐINN bán (tỷ đ)	1021.85	12.56	0.16



	17 Feb 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	90.95	0.49%	0.64%	1.13%
USD/CNY	6.45	0.00%	-0.05%	-1.09%
USD/EUR	0.83	0.56%	0.66%	1.47%
USD/JPY	105.85	-0.18%	1.22%	2.53%
USD/KRW	1105.61	-0.09%	0.01%	1.95%
USD/SGD	1.33	0.08%	0.15%	0.57%
USD/TWD	27.98	-0.14%	-0.16%	-0.33%
USD/THB	30.00	0.20%	0.37%	-0.13%
USD/VND Trung tâm	23122	-0.06%	-0.06%	-0.04%
USD/VND LNH	23000	-0.10%	-0.10%	-0.38%
USD/VND tự do	23700	0.55%	0.55%	1.72%
Vàng	1776.26	-1.01%	-3.58%	-6.34%
Dầu	61.14	1.82%	4.19%	26.01%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0806	-0.0009		
SW	0.0865	0.0001		
1M	0.1110	0.0028	0.2500	0.0000
2M	0.1481	-0.0056		
3M	0.1814	-0.0072	0.4054	0.0000
6M	0.1978	-0.0049	0.5927	0.0000
1Y	0.2961	-0.0065	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 16/02/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	16/03/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	11/03/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	18/03/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	18/03/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	02/03/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

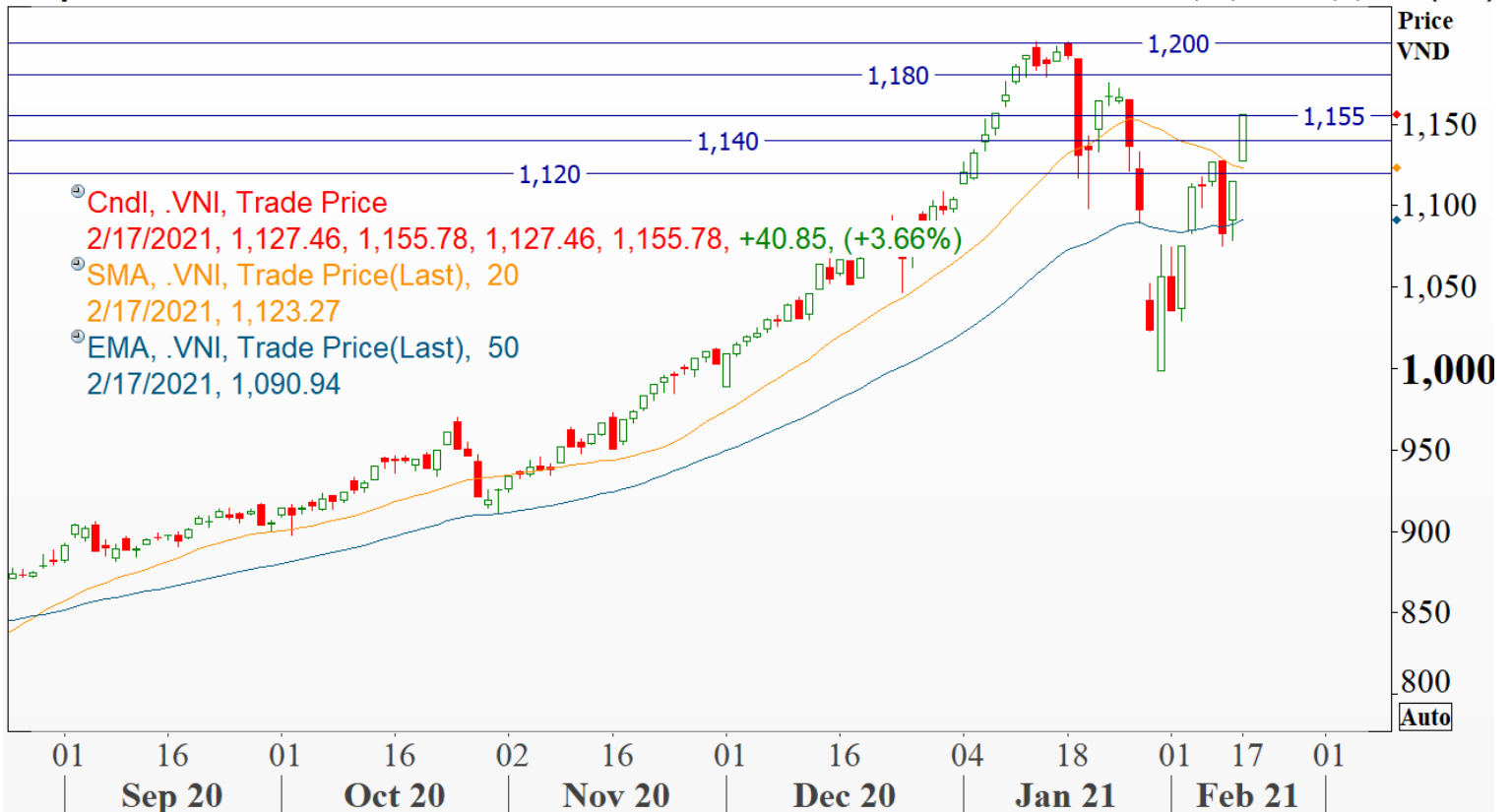
- Trong Biên bản phiên họp của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed tháng 1 vừa được công bố sáng nay theo giờ Việt Nam, các quan chức Fed đánh giá triển vọng kinh tế trung hạn nước này đã được cải thiện.** Fed cho rằng gói cứu trợ đã được thông qua hồi tháng 12/2020, những thay đổi trong gói cứu trợ mới được Quốc hội thông qua đầu năm nay cùng với tiến triển trong việc tiêm chủng vaccin ngừa Covid-19 có thể hỗ trợ đáng kể cho hoạt động kinh tế. Tuy nhiên, Fed vẫn giữ nguyên lãi suất chính sách ở mức gần 0% và chương trình mua trái phiếu 120 tỷ/tháng khi mục tiêu toàn dụng nhân công và ổn định tỷ giá vẫn xa vời. Các quan chức cho rằng, khi nền kinh tế mở cửa trở lại trong năm nay, lạm phát tại Mỹ được kỳ vọng sẽ đạt gần mức mục tiêu 2% của Fed vào cuối năm nay.
- Nước Mỹ đón nhiều thông tin kinh tế tích cực.** Đầu tiên, Cơ quan Điều tra Dân số Mỹ cho biết doanh số bán lẻ lõi và doanh số bán lẻ toàn phần của nước này lần lượt tăng mạnh 5,9% và 5,3% m/m trong tháng 01/2021, sau khi giảm 1,8% và 1,0% trong tháng trước đó, vượt xa kỳ vọng tăng 0,9% và 1,1%. Đây là mức tăng doanh số bán lẻ mạnh thứ ba kể từ khi nước Mỹ bị ảnh hưởng mạnh bởi dịch Covid-19 vào tháng 03/2020. Tiếp theo, sản lượng công nghiệp Mỹ tháng vừa qua cũng tăng 0,9% m/m sau khi tăng 1,3% ở tháng trước đó, vượt qua mức tăng 0,4% theo dự báo. Các chuyên gia cho biết những thông tin tích cực trên có được do nhu cầu trong nước tăng đột biến, trong bối cảnh người dân Mỹ chi tiêu nhiều hơn khi được nhận 600 USD/người hỗ trợ từ Chính phủ (Tổng thống Mỹ Donald Trump ký ngày 28/12/2020). Các ý kiến cho rằng doanh số bán lẻ sẽ tiếp tục tăng do nhiều khả năng số tiền trợ cấp sẽ được nâng lên thành 1.400 USD/người nhờ gói cứu trợ 1.900 tỷ USD đã được Quốc hội Mỹ thông qua nhưng chưa công bố chi tiết.
- Lạm phát tại nước Anh tăng lên, song không quá mạnh.** Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh ONS cho biết CPI toàn phần và CPI lõi tại quốc gia này lần lượt tăng 0,7% và 1,4% y/y trong tháng 01/2021, không thay đổi nhiều so với mức 0,6% và 1,4% của tháng 12/2020 nhưng đều nhỉnh hơn so với dự báo ở mức 0,6% và 1,3%. Các chuyên gia dự báo lạm phát tại nước Anh sẽ tiếp tục ở mức thấp trong tháng 2 do đợt phong tỏa xã hội vẫn đang được áp dụng. Tuy nhiên, có thể hy vọng rằng lạm phát sẽ sớm được cải thiện, khi giá dầu thô thế giới đang không ngừng tăng trong thời gian gần đây.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
17-02	14:00	**	CPI Anh yy T01	0.7	0.6	0.6
17-02	14:00	*	CPI lõi Anh yy T01	1.4	1.3	1.4
17-02	20:30	***	Doanh số bán lẻ lõi Mỹ mm T01	5.9	0.9	-1.8
17-02	20:30	***	Doanh số bán lẻ toàn phần Mỹ mm T01	5.3	1.1	-1.0
17-02	21:15	**	Sản lượng công nghiệp Mỹ mm T01	0.9	0.4	1.3
18-02	02:00	**	Biên bản cuộc họp FOMC T01			
18-02	7:30	***	Số việc làm thay đổi tại Úc T01		30.2K	50.0K
18-02	7:30	***	Tỷ lệ thất nghiệp tại Úc T01		6.5	6.6
18-02	20:30	*	Số cấp phép xây dựng nhà tại Mỹ T01		1.67M	1.70M
18-02	20:30	*	Số nhà khởi công tại Mỹ T01		1.66M	1.67M
18-02	20:30	*	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ w		775K	793K

VN-INDEX

Daily .VNI

8/25/2020 - 3/9/2021 (HAN)



VN-Index tăng mạnh lên mức 1.155,78 điểm. Đường giá đã vượt lên trên đường SMA20, củng cố cho xu thế tăng điểm ngắn hạn rõ nét hơn.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.140 – 1.120

Ngưỡng kháng cự: 1.180 – 1.200

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn